

ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Củng cố các kiến thức đã học, giúp học sinh hệ thống lại kiến thức đã học từ đầu năm đến nay.

2. Về năng lực:

2.1. Năng lực chung

Thực hiện tiết ôn tập này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực chung của học sinh như sau:

Năng lực tự chủ, tự học: Học sinh có khả năng tự đọc sách giáo khoa và kết hợp với gợi ý của giáo viên để trả lời câu hỏi trắc nghiệm và tự luận

Năng lực giao tiếp và hợp tác: Học sinh thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi trắc nghiệm và tự luận.

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Học sinh đưa ra được thêm các ví dụ về các kiến thức đã học từ đầu năm học đến nay qua các bài đã học.

2.2. Năng lực Tin học

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực Tin học của học sinh như sau:

Năng lực A (NLa): Sử dụng và quản lý các phương tiện công nghệ thông tin và truyền thông.

Năng lực C (NLc): Hệ thống lại kiến thức từ đầu năm học đến nay

Năng lực D (NLd):

–*Sử dụng* máy tính:

- + Xem dung lượng của bộ nhớ như đĩa cứng, USB, CD/DVD, ...
- + Để kết nối các kiểu kết nối mạng Internet như hình vòng, hình sao.
- + Biết các lợi ích mà Internet đem lại đối với bản thân.
- + Thực hiện được việc tìm kiếm và khai thác thông tin trên Internet
- + Tạo được tài khoản thư điện tử

Năng lực E (NLe):

- Năng lực hợp tác trong môi trường số.

3. Về phẩm chất:

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố Phẩm chất của học sinh như sau:

- Nhân ái: Thể hiện sự cảm thông và sẵn sàng giúp đỡ bạn trong quá trình thảo luận nhóm.

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Thiết bị dạy học:

- Phấn, bảng, máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, ...

2. Học liệu:

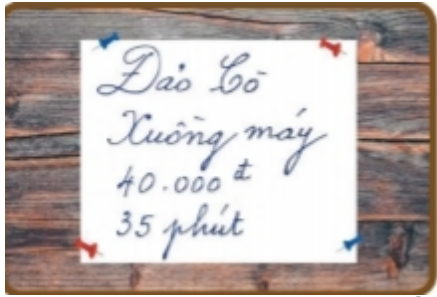
- GV: SGK, SBT, tài liệu tham khảo

- HS: SGK, bảng nhóm, bút lông, bút dạ, phấn.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU : a. Mục tiêu hoạt động : - Biết phân biệt được thông tin và dữ liệu, cho ví dụ minh họa. b. Nội dung : Em hãy phân biệt sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu ? cho ví dụ minh họa ? c. Sản phẩm: phân biệt được thông tin và dữ liệu, cho ví dụ minh họa. d. Tổ chức thực hiện: Giao nhiệm vụ, học sinh báo cáo, đánh giá và nhận xét	
Hoạt động của GV VÀ HS	Tiến trình nội dung
- Chuyển giao nhiệm vụ học tập: Hoạt động nhóm thảo luận trả lời câu hỏi: Em hãy phân biệt sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu ? Cho ví dụ minh họa ? - Thực hiện nhiệm vụ học tập: + Các nhóm thảo luận bài tập và câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên. - Báo cáo kết quả thảo luận: + HS báo cáo kết quả thảo luận của nhóm mình thông qua gv yêu cầu. - Nhận xét, đánh giá, kết luận: + Sau khi thực hiện xong bài tập Giáo viên nhận xét đánh giá tinh thần, thái độ học tập và kết quả học sinh đã báo cáo. Từ đó hướng học sinh nghiên cứu, tìm hiểu nội dung cho hoạt động hình thành kiến thức mới.	Câu hỏi: Em hãy phân biệt sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu ? Cho ví dụ minh họa ?
B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (60 phút)	

Hoạt động : ÔN TẬP LÝ THUYẾT**a. Mục tiêu hoạt động:** Hệ thống lại kiến thức từ đầu năm học đến nay**b. Nội dung: ÔN TẬP LÝ THUYẾT****c. Sản phẩm:** kiến thức từ đầu năm học đến nay**d. Tổ chức thực hiện:** Giao nhiệm vụ, học sinh báo cáo, đánh giá và nhận xét

Hoạt động của GV VÀ HS	Tiến trình nội dung
- Chuyển giao nhiệm vụ học tập : Thảo luận nhóm và đại diện nhóm trả lời, hoàn thành các câu hỏi sau: Câu 1: Thông tin là gì? Dữ liệu là gì? Vật mang thông tin là gì? Cho ví dụ minh họa?  Câu 2: Quá trình xử lý thông tin gồm những bước nào? Máy tính gồm những thành phần nào? Và chức năng của các thành phần đó? Câu 3: 1. Thông tin trong máy tính được biểu diễn dưới dạng nào? Bit là gì? 2. Thông tin trong máy tính thường được tổ chức dưới dạng nào? Trong thực tế, người ta thường đo thông tin bằng đơn vị nào? Câu 4: Mạng máy tính là gì? Một mạng máy tính gồm những thành phần nào? Em hãy nêu một số lợi ích của mạng máy tính? Câu 5: Em hiểu Internet là gì? Internet có những lợi ích gì? Câu 6: Trình duyệt Web là gì? Em hãy nêu một số trình duyệt em biết? Để truy cập vào một trang web nào đó em thực hiện như thế nào? Cho ví dụ minh họa? Câu 7: Em biết gì về máy tìm kiếm? Sử dụng máy tìm kiếm để tìm kiếm thông tin em thấy có những thuận lợi và khó khăn gì? Câu 8: Thư điện tử là gì? Thư điện tử có dạng như thế nào? Giải thích? - Thực hiện nhiệm vụ học tập	ÔN TẬP LÝ THUYẾT: Câu 1: - Thông tin là những gì đem lại hiểu biết cho con người về thế giới xung quanh và về chính bản thân mình. - Dữ liệu được thể hiện dưới dạng những con số, văn bản, hình ảnh và âm thanh. - Vật mang thông tin là phương tiện được dùng để lưu trữ và truyền tải thông tin * Ví dụ: + Hình ảnh trên có chữ, số: Dữ liệu + Đi đến địa điểm du lịch: Thông tin + Tấm bảng: Vật mang thông tin Câu 2: * Quá trình xử lý thông tin gồm những bước: Thu nhận thông tin, lưu trữ thông tin, xử lý thông tin, truyền thông tin. * Các thành phần máy tính và chức năng: + Thiết bị vào để thu nhận thông tin: bàn phím, chuột, máy quét, + Thiết bị ra: Truyền hoặc chia sẻ thông tin như màn hình, máy in, ... + Bộ xử lý để xử lý thông tin bằng cách thực hiện chương trình máy tính do con người viết ra. + Bộ nhớ để lưu trữ thông tin: Đĩa quang, đĩa từ, thẻ nhớ, USB, ... Câu 3: 1. Thông tin được biểu diễn trong máy tính bằng dãy bit. Mỗi bit là một kí hiệu 0 và 1 hay còn được gọi là số nhị phân. - Bit là đơn vị nhỏ nhất trong lưu trữ thông tin. 2. + Văn bản, hình ảnh, âm thanh

GV: Quan sát các nhóm hoạt động, hỗ trợ các các nhân hoặc nhóm gặp khó khăn. Có thể cho phép các em HS khá, giỏi hỗ trợ các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ nhanh hơn.

HS: Các nhóm thảo luận, thống nhất kết quả luận ghi vào bảng nhóm, phân công thành viên nhóm chuẩn bị báo cáo kết quả khi hết thời gian quy định thảo luận nhóm.

Báo cáo kết quả thảo luận:

GV: Thông báo hết thời gian hoạt động nhóm. Gọi đại diện các nhóm lên báo cáo kết quả hoạt động.

* Câu 1:

- Thông tin là những gì đem lại hiểu biết cho con người về thế giới xung quanh và về chính bản thân mình.
- Dữ liệu được thể hiện dưới dạng những con số, văn bản, hình ảnh và âm thanh.
- Vật mang thông tin là phương tiện được dùng để lưu trữ và truyền tải thông tin

* Ví dụ:

- + Hình ảnh trên có chữ, số: Dữ liệu
- + Đi đến địa điểm du lịch: Thông tin
- + Tấm bảng: Vật mang thông tin

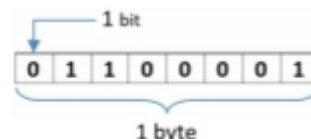
Câu 2:

- Thu nhận thông tin, lưu trữ thông tin, xử lý thông tin, truyền thông tin.
- + Thiết bị vào để thu nhận thông tin: bàn phím, chuột, máy quét,
- + Thiết bị ra: Truyền hoặc chia sẻ thông tin như màn hình, máy in, ...
- + Bộ xử lý để xử lý thông tin bằng cách thực hiện chương trình máy tính do con người viết ra.
- + Bộ nhớ để lưu trữ thông tin: Đĩa quang, đĩa từ, thẻ nhớ, USB, ...

Câu 3:

1. Thông tin được biểu diễn trong máy tính bằng dãy bit. Mỗi bit là một kí hiệu 0 và 1 hay còn được gọi là số nhị phân.
- Bit là đơn vị nhỏ nhất trong lưu trữ thông tin.
- 2.

+ Bảng đơn vị Byte và các đơn vị lớn hơn:



Đơn vị	Cách đọc	Kí hiệu	Giá trị	Xấp xỉ
byte	Bai	B	1 B	
kilobyte	Ki-lô-bai	KB	1024 B	1 nghìn byte
megabyte	Mê-ga-bai	MB	1024 KB	1 triệu byte
gigabyte	Gi-ga-bai	GB	1024 MB	1 tỉ byte
terabyte	Tê-ra-bai	TB	1024 GB	1 nghìn tỉ byte

Câu 4:

- Mạng máy tính: Hai hay nhiều máy tính và các thiết bị được kết nối để truyền thông tin cho nhau tạo thành một mạng máy tính
- Mạng máy tính gồm những thành phần: Các thiết bị đầu cuối, các thiết bị kết nối, phần mềm mạng
- Một số lợi ích của mạng máy tính : Người dùng có thể liên lạc với nhau để trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu và dùng chung các thiết bị trên mạng.

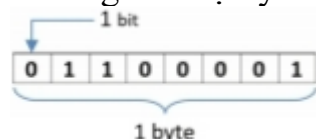
Câu 5:

- Internet là mạng liên kết các mạng máy tính trên khắp thế giới
- + Trao đổi thông tin một cách nhanh chóng, hiệu quả.
- + Học tập và làm việc trực tuyến
- + Cung cấp nguồn tài liệu phong phú
- + Cung cấp các tiện ích phục vụ đời sống
- + Là phương tiện vui chơi, giải trí.

Câu 6:

- Trình duyệt Web là phần mềm ứng dụng giúp người dùng giao tiếp với hệ thống WWW: truy cập các trang web và khai thác tài nguyên trên Internet
- Một số trình duyệt Web: Cốc cốc, Chorme, Firefox,...
- Để truy cập một trang web, em thực hiện như sau:

- + Văn bản, hình ảnh, âm thanh
- + Bằng đơn vị Byte và các đơn vị lớn hơn:



Đơn vị	Cách đọc	Kí hiệu	Giá trị	Xấp xỉ
byte	Bai	B	1 B	
kilobyte	Ki-lô-bai	KB	1024 B	1 nghìn byte
megabyte	Mê-ga-bai	MB	1024 KB	1 triệu byte
gigabyte	Gi-ga-bai	GB	1024 MB	1 tỉ byte
terabyte	Tê-ra-bai	TB	1024 GB	1 nghìn tỉ byte

Câu 4:

- Mạng máy tính: Hai hay nhiều máy tính và các thiết bị được kết nối để truyền thông tin cho nhau tạo thành một mạng máy tính
- Mạng máy tính gồm những thành phần: Các thiết bị đầu cuối, các thiết bị kết nối, phần mềm mạng
- Một số lợi ích của mạng máy tính : Người dùng có thể liên lạc với nhau để trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu và dùng chung các thiết bị trên mạng.

Câu 5:

- Internet là mạng liên kết các mạng máy tính trên khắp thế giới
- + Trao đổi thông tin một cách nhanh chóng, hiệu quả.
- + Học tập và làm việc trực tuyến
- + Cung cấp nguồn tài liệu phong phú
- + Cung cấp các tiện ích phục vụ đời sống
- + Là phương tiện vui chơi, giải trí.

Câu 6:

- Trình duyệt Web là phần mềm ứng dụng giúp người dùng giao tiếp với hệ thống WWW: truy cập các trang web và khai thác tài nguyên trên Internet
- Một số trình duyệt Web: Cốc cốc, Chorme, Firefox,...
- Để truy cập một trang web, em thực hiện như sau:
- + B1: Nháy đúp chuột vào biểu tượng trình duyệt

- + B1: Nháy đúp chuột vào biểu tượng trình duyệt

- + B2: Nhập địa chỉ của trang Web vào ô địa chỉ

Ví dụ: www.thanhnien.com.vn

- + B3. Nhấn Enter

Câu 7:

- Máy tìm kiếm là một website đặc biệt, giúp người sử dụng tìm kiếm thông tin trên Internet một cách nhanh chóng, hiệu quả thông qua các từ khóa.

- Kết quả tìm kiếm là danh sách các liên kết: Các liên kết có thể là văn bản, hình ảnh, âm thanh hoặc video.

- Từ khóa tìm kiếm rất quan trọng. Lựa chọn từ khóa phù hợp sẽ giúp tìm kiếm thông tin nhanh và chính xác

Câu 8:

- + Thư điện tử là thư được gửi và nhận bằng phương tiện điện tử

- + Địa chỉ thư điện tử có dạng:

<Tên đăng nhập>@<Địa chỉ máy chủ thư điện tử>

Trong đó:

- * Tên đăng nhập: Người sử dụng tự chọn khi đăng ký

- * Địa chỉ máy chủ thư điện tử: Do nhà cung cấp dịch vụ quy định.

+ B2: Nhập địa chỉ của trang Web vào ô địa chỉ Ví dụ: www.thanhvien.com.vn + B3. Nhấn Enter Câu 7: - Máy tìm kiếm là một website đặc biệt, giúp người sử dụng tìm kiếm thông tin trên Internet một cách nhanh chóng, hiệu quả thông qua các từ khóa. - Kết quả tìm kiếm là danh sách các liên kết: Các liên kết có thể là văn bản, hình ảnh, âm thanh hoặc video. - Từ khóa tìm kiếm rất quan trọng. Lựa chọn từ khóa phù hợp sẽ giúp tìm kiếm thông tin nhanh và chính xác Câu 8: + Thư điện tử là thư được gửi và nhận bằng phương tiện điện tử + Địa chỉ thư điện tử có dạng: <Tên đăng nhập>@<Địa chỉ máy chủ thư điện tử> Trong đó: * Tên đăng nhập: Người sử dụng tự chọn khi đăng ký * Địa chỉ máy chủ thư điện tử: Do nhà cung cấp dịch vụ quy định. GV: Yêu cầu các nhóm khác nhận xét, đánh giá và chấm điểm chéo nhau theo phân công của GV. HS: Nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của nhóm khác. - Nhận xét, đánh giá, kết luận chốt kiến thức: GV: Nhận xét, đánh giá chung cho kết quả hoạt động của các nhóm.	
C. HOẠT ĐỘNG 3 : LUYỆN TẬP (15') a. Mục tiêu hoạt động: Hệ thống lại kiến thức đã học dưới dạng câu hỏi trắc nghiệm b. Nội dung: Ôn tập lại kiến thức đã học c. Sản phẩm: Trả lời được câu hỏi dưới dạng câu hỏi trắc nghiệm d. Tổ chức thực hiện: Giao nhiệm vụ, học sinh báo cáo, đánh giá và nhận xét	
Hoạt động của GV VÀ HS	Tiến trình nội dung

- Chuyển giao nhiệm vụ học tập :

Thảo luận nhóm và đại diện nhóm trả lời, hoàn thành các câu hỏi trắc nghiệm sau:

+ Câu 1: Một quyển sách A gồm 200 trang nếu lưu trữ trên đĩa chiếm khoảng 5MB. Hỏi 1 đĩa cứng 40GB thì có thể chứa khoảng bao nhiêu cuốn sách có dung lượng thông tin xấp xỉ cuốn sách A?

A. 8000 B. 8129 C. 8291 **D. 8192**

+ Câu 2: Chọn câu đúng tron các câu sau:

A. 1MB = 1024KB

B. 1B = 1024 Bit

C. 1KB = 1024MB

D. 1Bit = 1024B

+ Câu 3: Thông tin khi đưa vào máy tính, chúng đều được biến đổi thành dạng chung đó là:

A. Hình ảnh

B. Văn bản

C. Dãy bit

D. Âm thanh

Câu 4: Chọn phát biểu đúng trong các câu sau:

A. Một byte có 8 bits

B. RAM là bộ nhớ ngoài

C. Dữ liệu là thông tin

D. Đĩa mềm là bộ nhớ trong

Câu 5: 1 byte có thể biểu diễn ở bao nhiêu trạng thái khác nhau:

A. 8

B. 255

C. 256

D. 65536

Câu 6: Thông tin là gì?

A. Các văn bản và số liệu

B. Hiểu biết của con người về một thực thể, sự vật, khái niệm, hiện tượng nào đó

C. Văn bản, Hình ảnh, âm thanh

D. Hình ảnh, âm thanh

Câu 7: Bố trí máy tính trong mạng có thể là:

a. Đường thẳng

b. Vòng

*** TRẮC NGHIỆM:**

1. D

2. A

3. C

4. A

5. C

6. B

7. D

8. A, C

9. B

10. C.

11. D

12. C

13. C

14. C

15. B

16. B

17. D

18. B

19. A

20. D

c. Hình sao

d. Cả A, B, C

Câu 8. Em hãy chọn phương án đúng

Máy tính kết nối với nhau để:

A. Chia sẻ các thiết bị

B. Tiết kiệm điện

C. Trao đổi dữ liệu

D. Thuận lợi cho việc sửa chữa

Câu 9: Trong các phát biểu về mạng máy tính sau, phát biểu nào **đúng**?

a. Mạng máy tính là các máy tính được kết nối với nhau.

b. Mạng máy tính bao gồm: các máy tính, thiết bị mạng đảm bảo biệc kết nối, phần mềm cho phép thực hiện việc giao tiếp giữa các máy.

c. Mạng máy tính gồm: các máy tính, dây mạng, vĩ mạng

d. Mạng máy tính gồm: các máy tính, dây mạng, vĩ mạng, hub

Câu 10: Thông tin trên Internet được tổ chức như thế nào?

a. Tương tự như thông tin trong cuốn sách

b. Thành từng văn bản rời rạc

c. Thành các trang siêu văn bản nối với nhau bởi các liên kết

d. Một cách tùy ý.

Câu 11: Dữ liệu nào sau đây có thể được tích hợp trong siêu văn bản?

A. Văn bản, hình ảnh;

B. Siêu liên kết;

C. Âm thanh, phim Video;

D. Tất cả đều đúng.

Câu 12: Trang web hiển thị đầu tiên khi truy cập vào website là:

A. Một trang liên kết

B. Một website

C. Trang chủ

D. Trang web google.com

Câu 13: Máy tìm kiếm dùng để làm gì?

A. Đọc thư điện thư điện tử

B. Truy cập vào website

C. Tìm kiếm thông tin trên mạng

D. Tất cả đều sai

Câu 14: Phần mềm trình duyệt Web dùng để:

A. Gửi thư điện tử

B. Truy cập mạng LAN

C. Truy cập vào trang Web

D. Tất cả đều sai

Câu 15: Sắp xếp các thứ tự sau theo một trình tự hợp lý để thực hiện thao tác tìm kiếm thông tin trên máy tìm kiếm:

1. Gõ từ khóa vào ô để nhập từ khóa

2. Truy cập vào máy tìm kiếm

3. Nhấn phím Enter hoặc nhấp nút tìm kiếm.

Kết quả tìm kiếm sẽ được liệt kê dưới dạng danh sách liên kết

A. 1-2-3

B. 2-1-3

C. 1-3-2

D. 2-3-1

Câu 16: Một số trình duyệt web phổ biến hiện nay:

A. Internet Explorer (IE), Mozilla Firefox (Firefox), Word, Excel,...

B. Google chrome, cốc cốc, Mozilla Firefox, UC Browse, ...

C. Internet Explorer (IE), Mozilla Firefox (Firefox), Word,...

D. Internet Explorer (IE), Mozilla Firefox (Firefox), yahoo, google,...

Câu 17: Thư điện tử có ưu điểm gì so với thư truyền thống :

A. Thời gian gửi nhanh

B. Có thể gửi đồng thời cho nhiều người

C. Chi phí thấp

D. Tất cả các ưu điểm trên.

Câu 18: Trình bày cú pháp địa chỉ thư điện tử tổng quát:

A. < lop9b > @ < yahoo.com >

B. < Tên đăng nhập > @ < Tên máy chủ lưu hộp thư >

C. < Tên đăng nhập > @ < gmail.com >

D. < Tên đăng nhập > @ < gmail.com.vn >

Câu 19: Với thư điện tử, phát biểu nào sau đây là sai?

A. Hai người có thể có địa chỉ thư giống nhau, ví dụ hoahong@yahoo.com

B. Tập tin đính kèm theo thư có thể chứa virus, vậy nên cần kiểm tra virus trước khi sử dụng

C. Một người có thể gửi thư cho chính mình, nhiều lần

D. Có thể gửi 1 thư đến 10 địa chỉ khác nhau

Câu 20: Để tạo một hộp thư điện tử mới:

A. Người sử dụng phải có sự cho phép của cơ quan quản lý dịch vụ Internet

B. Người sử dụng phải có ít nhất một địa chỉ Website

C. Người sử dụng không thể tạo cho mình một hộp thư mới

D. Người sử dụng có thể đăng ký qua các nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc thông qua các địa chỉ Website miễn phí trên Internet tại bất kỳ đâu trên thế giới

- Thực hiện nhiệm vụ học tập

GV: Quan sát các nhóm hoạt động, hỗ trợ các nhân hoặc nhóm gặp khó khăn. Có thể cho phép các em HS khá, giỏi hỗ trợ các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ nhanh hơn.

HS: Các nhóm thảo luận, thống nhất kết quả luận ghi vào bảng nhóm, phân công thành viên nhóm chuẩn bị báo cáo kết quả khi hết thời gian quy định thảo luận nhóm.

Báo cáo kết quả thảo luận:

GV: Thông báo hết thời gian hoạt động nhóm. Gọi đại diện các nhóm lên báo cáo kết quả hoạt động.

Đáp án	Đáp án
1. D	11. D
2. A	12. C
3. C	13. C
4. A	14. C
5. C	15. B
6. B	16. B
7. D	17. D

8. A, C 9. B 10. C.		18. B 19.A 20. D		
GV: Yêu cầu các nhóm khác nhận xét, đánh giá và chấm điểm chéo nhau theo phân công của GV. HS: Nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của nhóm khác. - Nhận xét, đánh giá, kết luận chốt kiến thức: GV: Nhận xét, đánh giá chung cho kết quả hoạt động của các nhóm.				
D. HOẠT ĐỘNG 4 : VẬN DỤNG (12') Mục tiêu hoạt động: Biết được các kiến thức như Thông tin, Internet, thư điện tử ứng dụng trong cuộc sống hiện nay Nội dung: Hệ thống các kiến thức trả lời các câu hỏi ứng dụng trong cuộc sống * Sản phẩm: các kiến thức như Thông tin, Internet, thư điện tử ứng dụng trong cuộc sống hiện nay * Tổ chức thực hiện:				
Hoạt động của GV VÀ HS			Tiến trình nội dung	
- Chuyển giao nhiệm vụ học tập : Thảo luận nhóm và đại diện nhóm trả lời, hoàn thành các câu hỏi sau: + Câu 1: Em hãy nêu ví dụ cho thấy thông tin giúp em: a. Có những lựa chọn cho trang phục phù hợp b. Đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông Câu 2: Giả sử em đi chơi xa nhà, em hãy phân tích các hoạt động xử lý thông tin liên quan đến việc lên kế hoạch cho chuyến đi? Câu 3: Em hãy kiểm tra dung lượng đĩa cứng của máy tính em đang sử dụng? Câu 4: Nhà bạn An có điện thoại di động của bố, của mẹ và một máy tính xách tay đang cùng truy cập vào mạng Internet. Theo em, các thiết bị đó có đang được kết nối thành một mạng máy tính không? Nếu có, em hãy chỉ ra thiết bị đầu cuối và thiết bị kết nối. Câu 5: Em hãy giải thích tại sao Internet lại sử dụng rộng rãi và ngày càng phát triển?			+ Câu 1: Em hãy nêu ví dụ cho thấy thông tin giúp em: a. Có những lựa chọn cho trang phục phù hợp b. Đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông Câu 2: Giả sử em đi chơi xa nhà, em hãy phân tích các hoạt động xử lý thông tin liên quan đến việc lên kế hoạch cho chuyến đi? Câu 3: Em hãy kiểm tra dung lượng đĩa cứng của máy tính em đang sử dụng? Câu 4: Nhà bạn An có điện thoại di động của bố, của mẹ và một máy tính xách tay đang cùng truy cập vào mạng Internet. Theo em, các thiết bị đó có đang được kết nối thành một mạng máy tính không? Nếu có, em hãy chỉ ra thiết bị đầu cuối và thiết bị kết nối.	

Câu 6: Có điểm gì khác nhau giữa các tổ chức thông tin trong cuốn sách với cách tổ chức thông tin trên Internet?

Câu 7: Em hãy tìm hiểu về thông tin Văn Miếu – Quốc Tử Giám trên mạng Internet?

Câu 8: Em hãy soạn một thư điện tử gửi kèm ảnh (hoặc tệp văn bản, thiệp chúc mừng, ...) cho bạn hoặc người thân của em.

- Thực hiện nhiệm vụ học tập

GV: Quan sát các nhóm hoạt động, hỗ trợ các các nhân hoặc nhóm gặp khó khăn. Có thể cho phép các em HS khá, giỏi hỗ trợ các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ nhanh hơn.

HS: Các nhóm thảo luận, thống nhất kết quả luận ghi vào bảng nhóm, phân công thành viên nhóm chuẩn bị báo cáo kết quả khi hết thời gian quy định thảo luận nhóm.

Báo cáo kết quả thảo luận:

GV: Thông báo hết thời gian hoạt động nhóm. Gọi đại diện các nhóm lên báo cáo kết quả hoạt động.

Câu 1:

a. Có những lựa chọn cho trang phục phù hợp
– Theo thời tiết: trang phục mùa hạ, trang phục mùa đông.

– Theo công dụng: trang phục mặc lót, thường ngày, lễ hội, đồng phục, bảo hộ lao động.

– Theo lứa tuổi: trang phục trẻ em, người lớn, ...

– Theo giới tính: trang phục nam, nữ.

b. Đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông:

Chấp hành đúng quy định của các biển hiệu khi đi đường.

- Lái xe an toàn, phù hợp với lứa tuổi.

- Đảm bảo đúng tốc độ.

- Nêu cao ý thức nhường đường, rẽ trái, rẽ phải... đúng quy định.

- Rèn luyện tính kiên nhẫn, chờ đợi khi gặp đèn tín hiệu giao thông hay tắc đường.

- Không gây mất trật tự khi tham gia giao thông.

Câu 5: Em hãy giải thích tại sao Internet lại sử dụng rộng rãi và ngày càng phát triển?

Câu 6: Có điểm gì khác nhau giữa các tổ chức thông tin trong cuốn sách với cách tổ chức thông tin trên Internet?

Câu 7: Em hãy tìm hiểu về thông tin Văn Miếu – Quốc Tử Giám trên mạng Internet?

Câu 8: Em hãy soạn một thư điện tử gửi kèm ảnh (hoặc tệp văn bản, thiệp chúc mừng, ...) cho bạn hoặc người thân của em.

- Phải đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe gắn máy, mô tô,...
- Biết nhường đường cho người khác, rẽ trái, rẽ phải
- Chờ đợi khi gặp đường tín hiệu giao thông
- Giúp đỡ người khác khi họ bị nạn
- Luôn luôn chấp hành đúng quy định giao thông,...
- Tuyên truyền vận động người thân và bạn bè thực hiện nghiêm chỉnh khi tham gia giao thông.

Câu 2: Trả lời theo ý hiểu

Câu 3: Trả lời theo ý hiểu

Câu 4:

- + Các thiết bị đó có đang được kết nối thành một mạng máy tính
- + Thiết bị đầu cuối: máy tính xách tay
- + Thiết bị kết nối: Bộ định tuyến (wifi).

Câu 5: Bởi vì :

- + Internet làm cho việc ứng dụng tin học ngày càng phổ biến, đa dạng và phát triển như điều khiển từ xa, chế tạo tên lửa, chữa bệnh, đào tạo từ xa, ...
- + Thúc đẩy việc truyền bá thông tin và tri thức.
- + Giúp tăng hiệu quả sản xuất, cung cấp dịch vụ và quản lý.
- + Thay đổi nhận thức, cách thức tổ chức, vận hành các hoạt động của xã hội cũng như thay đổi phong cách sống của con người.
- + Giúp thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ các lĩnh vực khoa học công nghệ cũng như khoa học xã hội.

Câu 6: - Tổ chức thông tin trong cuốn sách:

Tên, tên gốc, hình, hình chú thích, tác giả, minh họa, minh họa bìa, nước, ngôn ngữ, bộ sách, chủ đề, thể loại, NXB, ngày phát hành, kiểu sách, số trang, người dịch, cuốn trước, cuốn sau, phát hành tại....

- Tổ chức thông tin trên Internet: Siêu văn bản và trang web, website, địa chỉ website và trang chủ.

Câu 7: Trả lời theo ý hiểu

Câu 8: Soạn thư điện tử GV: Yêu cầu các nhóm khác nhận xét, đánh giá và chấm điểm chéo nhau theo phân công của GV. HS: Nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của nhóm khác. - Nhận xét, đánh giá, kết luận chốt kiến thức: GV: Nhận xét, đánh giá chung cho kết quả hoạt động của các nhóm.	
--	--

Duyệt của TCM

Tổ Phó



Bùi Thị Phương Thảo

Ký bởi: BUI THI PHUONG THAO
Thời gian ký: 28/12/2025 22:41:52
Tổ chức xác thực: Viettel-CA RS

GVBM



Nguyễn Thị Phương Diễm

Ký bởi: NGUYEN THI PHUONG DIEM
Thời gian ký: 28/12/2025 17:54:47
Tổ chức xác thực: Viettel-CA RS

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 19:17 29/03/2026
bởi Nguyễn Thị Phương Diễm (badong_diemntp) – TRƯỜNG THCS BA ĐỘNG